

Số: /KH-SCT

Yên Bái, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác cải cách hành chính
nhà nước năm 2023 của Sở Công Thương

Thực hiện Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Yên Bái năm 2023, Sở Công Thương ban hành Kế hoạch triển khai công tác CCHC nhà nước năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2025; đồng thời, triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện hoàn thành 100% nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023.

- Tạo bước chuyển mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả công tác CCHC. Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) tỉnh Yên Bái.

- Hoạt động của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc sở (Sau đây gọi tắt là các phòng) đồng bộ, thông suốt và liên tục; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ, sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Kỷ luật, kỷ cương, ý thức, trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả phục vụ doanh nghiệp và người dân của đội ngũ công chức, viên chức được thực hiện nghiêm túc.

2. Yêu cầu

- Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở phải nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương của Sở Công Thương; xác định nhiệm vụ CCHC là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra trên tinh thần thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả. Nâng cao hơn nữa nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác CCHC, thường xuyên có sự đổi mới trong tư duy và hành động; đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ về công tác CCHC.

- Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong CCHC đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ 100% theo kế hoạch; gắn cải cách thủ tục hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Phân đầu Chỉ số Cải cách hành chính (Par Index) năm 2023 nằm trong nhóm 05 các sở, ban, ngành đứng đầu toàn tỉnh Yên Bái; nâng cao Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPI).

2. 100% các văn bản quy phạm pháp luật do Sở Công Thương tham mưu trình UBND, HĐND tỉnh ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

3. Chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) tối thiểu 10% so với năm 2022.

4. 100% TTHC có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; trong đó 80% TTHC được tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia (Cổng DVCQG).

5. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%; 100% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

6. Tối thiểu 80% số hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 40% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp được cấp danh tính điện tử.

7. 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn; 100% kết quả xử lý hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng DVCQG. 100% các giao dịch trên Cổng DVC tỉnh và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh lĩnh vực công thương được xác thực điện tử.

8. Tối thiểu 68% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh đạt tối thiểu 15%”.

9. 100% công chức được bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về văn hóa giao tiếp, ứng xử, kỹ năng giải quyết công việc, trong đó có ít nhất 30% số công chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến; 100% lãnh đạo sở được quán triệt, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức đầy đủ về công tác CCHC đặc biệt là việc cải thiện, nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS.

10. 100% kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức và doanh nghiệp được tiếp nhận, xem xét và kịp thời xử lý theo quy định.

11. 100% kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra về vi phạm đất đai, xây dựng, tài chính được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật.

90% các quyết định, kết luận sau thanh tra có hiệu lực pháp luật được thực hiện xong theo quy định.

12. 100% văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) được xử lý trên môi trường mạng và được ký số.

III. NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành về triển khai công tác CCHC năm 2023; đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAPI.

b) Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Sở năm 2022.

c) Thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng, nâng chất lượng đội ngũ công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tham mưu công tác CCHC; công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

2. Cải cách thể chế

a) Tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Tự kiểm tra các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Kiểm tra theo thẩm quyền văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành. Thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục nghiệp vụ và tăng cường công tác phối hợp trong việc phát hiện, đề nghị xử lý các văn bản được ban hành có dấu hiệu trái pháp luật.

c) Tăng cường rà soát văn bản thuộc trách nhiệm của rà soát của Sở Công Thương, kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ.

d) Thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2019-2023.

d) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Về các TTHC liên quan cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp

- Ban hành các kế hoạch về kiểm soát TTHC và rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 nội dung đảm bảo chất lượng.

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, không cần thiết, gây vướng mắc, tốn kém cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành có quy định TTHC.

- Rà soát để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, gây vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC; cập nhật đúng, đầy đủ các TTHC đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố để công khai trên Cổng DVCQG.

b) Về các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước

- Rà soát, thống kê, báo cáo kết quả rà soát TTHC nội bộ của Sở Công Thương.

- Rà soát để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC nội bộ của Sở Công Thương.

- Rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ của Sở Công Thương.

c) Rà soát danh mục dịch vụ công đủ điều kiện đưa lên trực tuyến toàn trình, một phần của các sở Công Thương.

d) Thực hiện tự kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

đ) Tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC của Sở Công Thương.

e) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết các TTHC để tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục sắp xếp các tổ chức bên trong của Sở theo tinh thần Nghị quyết NQ số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kế hoạch của Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW tỉnh Yên Bái.

b) Thực hiện việc quản lý, sử dụng chỉ tiêu biên chế năm 2023 được giao đúng quy định.

c) Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023 theo chương trình, kế hoạch của tỉnh.

đ) Xây dựng Kế hoạch biên chế năm 2023.

e) Tiếp tục thực hiện các nội dung tăng cường phân cấp, phân quyền cho các đơn vị để tạo điều kiện thuận lợi, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tránh việc lạm dụng quyền lực.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

b) Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Yên Bái năm 2023 theo Kế hoạch của tỉnh.

c) Triển khai kịp thời các quy định về cải cách chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu gắn với kết quả công tác quản lý công chức, viên chức.

e) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của công chức, viên chức; xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm, trì trệ, những nhiễu, cản trở, làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Tiếp tục chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế nhà nước, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đầu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

d) Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (nếu có).

đ) Thực hiện quản lý tài sản công theo quy định của Luật Quản lý tài sản công năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục thực hiện quả Chương trình hành động số 15/CTr-UBND ngày 26/10/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TU ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về chuyển đổi số tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó tập trung tổ chức triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, các các mô hình, nền tảng số nhằm đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của Sở Công Thương.

b) Đảm bảo văn bản đi được xử lý theo quy trình của Phần mềm quản lý công văn, điều hành và được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật).

c) Tiếp tục triển khai các TTHC có đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động. Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Cổng DVC tỉnh với Cổng DVCQG; bảo đảm các giao dịch trên Cổng DVC tỉnh và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, huyện, xã được xác thực điện tử. Thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

d) Các báo cáo (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

đ) Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản, khai thác dữ liệu và công nghệ số đối với công chức, viên chức.

e) Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Phần đầu đạt đủ điểm chuẩn xác định Chỉ số CCHC tỉnh Yên Bái về nội dung tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Tiếp tục cải thiện cách thức thực hiện, đổi mới phương thức phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước trong việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích cho tổ chức, cá nhân; tiết kiệm chi phí thời gian và tạo điều kiện cho tổ chức cá nhân trong quá trình thực hiện các TTHC theo quy định.

g) Nâng tỷ lệ người dân, doanh nghiệp thanh toán trực tuyến trên Cổng DVCQG, Cổng DVC tỉnh Yên Bái trên tổng số giao dịch thanh toán của DVC.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Căn cứ vào các nội dung phân công và thời gian hoàn thành, các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện đảm bảo vượt tiến độ giao.

- Văn phòng Sở tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của từng phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, làm căn cứ để đánh giá, tham mưu cho Lãnh đạo Sở các công việc cần chỉ đạo từng tháng và là tiêu chí xét kết quả thi đua khen thưởng năm 2022; đầu mỗi tham mưu cho Lãnh đạo Sở xây dựng Phương án nâng cao chỉ số CCHC năm 2022; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp, tham mưu báo cáo cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 của Sở Công Thương, đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Vũ Vinh Quang